

NHẤT THIẾT ÂM NGHĨA KINH

Phiên dịch kinh Sa-môn Huệ Lâm soạn.

QUYỂN 79

- Âm Kinh Luật Di Tướng
(Từ quyển hai mươi ba đến hết quyển thứ năm mươi.)

KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 23

Khôi vĩ âm trên cổ hồi theo Mao Thi Truyện cho rằng: Khôi là loại đá đẹp, so với ngọc lại kém hơn, Bì Thương cho rằng: Khôi vĩ là quý lạ, quý hiếm, sách Thuyết Văn nói rằng: Ngọc màu hồng, chữ viết từ bộ ngọc chữ hình thanh, hoặc là cũng viết từ chữ hoài kinh văn viết chữ hội là dùng sai chữ, sách Khảo Thanh cho rằng: Khôi vĩ đó là thân thể đẹp kỳ lạ cao to lớn, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ ngọc.

Đàn-nhị-ky âm giữa ni trí âm dưới ký nghi tiếng Phạm, ở Tây Vực tên của phụ nữ, hoặc là viết chữ ky cũng thông dụng.

Phục hội ngược lại âm dưới hồi đối sách Khảo Thanh cho rằng: Hội là vỡ đê, tan vỡ, Thiên Thương Hiệt cho rằng: Vỡ đê nước tràn vào, sách Thuyết Văn cho rằng: Nước rỉ xuống đột, chữ viết từ bộ thủy thanh hội.

Phôi dụ âm trên phổi mai sách Khảo Thanh cho rằng: Phôi là đồ sành sứ, đồ gốm chưa nung, đó gọi là phôi sách Thuyết Văn viết từ bộ thổ chữ hình thanh.

Tràng chung ngược lại âm trên trạc giang Cố Dã Vương cho rằng: Tràng giống như là đánh gỗ, Văn Tự Điển nói: Dùng cán chày đập giã bên sọt vào đấm vào, chữ viết từ bộ thủ thanh đồng.

Vĩ điệp âm trên vi quý theo Mao Thi Truyện nói rằng: Vĩ là màu sắc đỏ rực, sách Khảo Thanh cho rằng: Vĩ điệp là màu sắc rực rỡ sáng chói, sách Thuyết Văn viết từ bộ hỏa thanh vĩ âm dưới đạ triếp Mao

Thi Truyện nói vĩ diệp là tiếng nổ sấm sét, sách Sở Từ nói rằng: Lửa đỏ rực, sách Thuyết Văn nói, ánh sáng rực rỡ, chữ viết từ bộ nhật thanh diệp.

KINH LUẬT DỊCH TƯỚNG QUYỂN 24

Tiêm dung âm trên tương diệp âm dưới lung long theo Mao Thi Truyện cho rằng: Dung là quân đều ngưng lại, hoặc là từ bộ nhục viết thành chữ dung xưa nay Chánh Tự cho rằng: Quân đều, thẳng thắn, chữ viết từ bộ nhân thanh dung âm dung là âm dung.

Gian điền âm dưới điền tiền sách Khảo Thanh cho rằng: Lấy trân bảo mà lấp vào nhà, làm đồ trang sức, kinh văn viết từ bộ ngọc viết thành chữ điền là sai, chẳng phải chữ.

Như cấu âm dưới câu hầu sách Khảo Thanh cho rằng: Cấu gọi là lấy sữa dê, sữa bò, chữ viết từ bộ thủ đến bộ cấu thanh tĩn.

Ngưu trung ngược lại âm gia dụng âm ngô gọi sữa là trung nay Giang Nam thấy dùng âm này, chữ viết từ bộ thủy thanh trung.

Ninh nhược âm trên mịch canh âm ngô sách Văn Tự Tập Lược nói: Bệnh ác tính, sách Khảo Thanh cho rằng: Ốm gầy, chữ viết từ bộ nhân thanh ninh.

Bố súc âm dưới là sở lục theo Hàn Thi Truyện nói rằng: Súc trâu gom lại, co lại, thối lui, chữ hình thanh.

Tương binh âm dưới binh mãnh trong quyển thứ tư trước đã giải thích rồi.

Đặng chú âm trên là đặng Văn Tự Điển nói rằng: Đặng là đèn sáng, chữ viết từ bộ hỏa âm dưới chu thụ sách Tập Huấn viết chữ chủ đó là tìm đèn.

Áo ế âm trên ưu lục Bì Thương cho rằng: Áo đau buồn bên trong, Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: Áo, tiếng than thở đau khổ, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ khẩu thanh áo âm dưới yên kết theo Mao Thi Truyện nói rằng: Ế là lo buồn không thể thở được, sách Khảo Thanh cho rằng: Nghẹt thở trong ngực, trong cổ họng, hoặc là viết chữ tế sách Thuyết Văn cho rằng: Ăn cơm mắc nghẹn, chữ viết từ bộ khẩu thanh ế.

Huyền âm trên huyền quyển văn trước trong quyển thứ tám đã

giải thích rồi.

Hề kích ngược lại âm trên hồ kê Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: Hề là đường nhỏ trong hang, Trịnh Huyền chú giải sách Lễ Ký rằng: Đường dẫn cầm thú đi, xưa nay Chánh Tự giải thích: con đường nhỏ trong hang núi, chữ viết từ bộ túc thanh hề.

Trì trất âm dưới trên sắc sách Khảo Thanh cho rằng: Trất là cây lược sách Thuyết Văn cho rằng: Tên gọi chung cây lược chải tóc, chữ viết từ bộ mộc thanh tiết âm sơ là âm sơ.

Danh nam âm dưới di hàm tiếng Phạm tên của vua ở Tây Vực, Đứng hợp từ bộ ngôn viết thành chữ nam từ bộ khẩu thanh nam tục từ dùng thông dụng.

Nhục pháo âm dưới pháo mao sách Khảo Thanh cho rằng: Trên mặt nổi mụn mụn nhỏ, sách Thuyết Văn nói pháo nhục là trong nóng nhiệt, chữ hình thanh.

Hỏa tĩnh âm dưới là tịnh hoặc là viết chữ tĩnh Quảng Nhã cho rằng: Tĩnh là cái hầm, sách Khảo Thanh nói rằng: Đào xuyên qua đất làm cái hầm bẫy thú, sách Thuyết Văn nói con thú chạy qua rơi xuống hầm, chữ viết từ bộ phụ thanh tĩnh hoặc là viết từ bộ huyết.

Mộ đặc âm trên là mộ.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 25

Tước dĩ âm trên tương được Quảng Nhã nói rằng: Tước là cho ăn, cũng gọi là nhai, sách Thuyết Văn cho rằng: Nhai, chữ hình thanh.

Khước đặng âm trên chữ chánh thể, chữ khước sách Thuyết Văn viết từ bộ cực âm cực ngược lại âm cường ngược chữ tượng hình.

Giải yểm âm trên là giới Quảng Nhã cho rằng: Giải là lưỡi biếng, sách Thuyết Văn nói: Giải đãi chữ viết từ bộ tâm thanh giải hoặc là viết chữ giải.

Hy hý âm trên hỷ nghi sách Khảo Thanh cho rằng: Hy là đẹp vui vẻ, hài hòa, dạo chơi, sách Thuyết Văn viết từ bộ nữ thanh hỷ ngược lại âm dưới hy nghị theo Mao Thi Truyện cho rằng: Hý là bày trò vui vẻ phóng dật, buông thả, sách Thuyết Văn viết từ bộ qua thanh hư âm hy ngược lại âm hân y kinh văn viết từ chữ lui viết thành chữ hy là sai chẳng phải, gọi là không thành chữ.

Văn thân âm trên là văn sách Khảo Thanh cho rằng: Văn sinh sản, sách Thuyết Văn giải thích: Khi sinh đứa con phải kéo thân ra, chữ viết từ bộ tử thanh.

Khỏa quật âm trên khổ hòa sách Khảo Thanh cho rằng: Cái hang chim ở gọi là khỏa, xưa nay Chánh Tự cho rằng: Tổ chim chữ viết từ bộ huyết thanh quả âm dưới khổ cốt Đồ Dự chú giải Tả Truyện rằng: Quật là đào đất làm nhà, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ huyết thanh khuất.

KINH LUẬT DỊCH TƯỢNG QUYỂN 26

Ngã khỏa ngược lại âm dưới lô quả gọi là cõi y ra để lộ thân thể, văn trước đã giải thích rồi.

Nhuyễn động âm trên nhuận chuẩn sách Khảo Thanh cho rằng: Loài côn trùng bò lúc nhúc, sách Thuyết Văn viết từ bộ trùng thanh nhuyễn.

Kịch tang âm trên kinh nghịch sách Phương Ngôn cho rằng: Phàm là bệnh ít giảm mà lại gia tăng thêm gọi là kịch Cố Dã Vương cho rằng: Kịch là rất nặng, Thiên Thương Hiệt ghi bệnh trầm trọng. Xưa nay Chánh Tự viết từ bộ đao thanh kịch.

Sách sát âm trên sai trách văn trước trong kinh quyển thứ mười một đã giải thích đầy đủ rồi, chữ viết từ bộ khẩu viết thành chữ trách là sai, ngược lại âm dưới sơn trác.

Hoài bạng âm dưới là bản tên của người.

Sang vưu âm trên sáng trang (818) ngược lại âm dưới hữu cầu Thiên Thương Hiệt ghi rằng: Vưu là bệnh sưng, thũng. Xưa nay Chánh Tự viết từ bộ tật âm tật ngược lại âm nữ ách thanh vưu hoặc là viết chữ vưu đều thông dụng.

Âu-hòa âm trên Âu-hầu tiếng Phạm, Đường Huyền Trang dịch là Ba-la-mật.

Kiểu nhiễu âm trên là nhiễu theo Thanh Loại cho rằng: Buộc quanh, vấn quanh, níu chân, kìm giữ, ngược lại âm dưới nhi chiếu hai chữ đều giải như nhau, nghĩa là ràng buộc.

Bệ-lệ âm trên Bại-bế âm dưới Lê-đế tiếng Phạm, chuyển đọc sai, đúng gọi là Tất-lệ-đa Đường Huyền Trang dịch tên của loài ngã quỷ,

âm bệ ngược lại âm Bệ-mễ.

Trụ địa ngược lại âm chu lũ văn cổ viết, nay gọi là một điểm là vậy.

KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 27

Tương hiệu âm dưới hào giáo Khổng An Quốc chú giải sách Thượng Thư rằng: Hiệu là dạy, Văn Tự Điển nói: Chữ viết từ bộ phộc thanh học âm phộc ngược lại âm phổ bốc.

Sắc tắc âm trên sơ sắc xưa nay Chánh Tự cho rằng: Sắc thừa ruộng vương tề chính. Chữ viết từ bộ điền đến bộ nhân bộ duy âm dưới tăng tắc gọi theo chỗ đất bít lấp.

Hoảng dục âm trên hoàng quang Quảng Nhã cho rằng: Ánh sáng quang huy rực rỡ, Văn Tự Điển nói: Ánh sáng mặt trời chiếu soi, chữ viết từ bộ nhật thanh quang âm dưới dung lục sách Khảo Thanh cho rằng: Dục cũng là ánh sáng rõ ràng, chữ viết từ bộ nhật thanh lập.

Nhục luyện âm dưới loan quyển sách Thuyết Văn nói: Xác thịt mỏng gọi là nhục loan.

Liều liễu âm trên liêu điều âm dưới điều liễu sách Phương Ngôn giải thích: Treo ngược, đảo ngược, sách viết chữ liều gọi là dùng sợi dây treo ngược con chim. Người ta thường nói con chim ác, tức là chim bắt hiếu ăn thịt mẹ.

Hoang hoang âm trên là hoang gọi là con mắt không thấy rõ, chữ viết từ bộ mục thanh hoang âm hoang đồng với âm trên.

Toan đông âm trên tô quan sách Khảo Thanh cho rằng: Bệnh đau nhức, sách Khảo Thanh cho rằng: Bệnh nhức đầu, chữ viết từ bộ tật chữ hình thanh âm tật là âm nạch.

Hạ m xa âm trên hàm ảm sách Khảo Thanh cho rằng: Hạ m là hàng rào, là cái chuồng nuôi thú vật, cái củi lớn, tủ lớn, nhà lao, vườn có tường bao quanh nhốt tội nhân, tội rất nặng, người bỏ tội nhân vào trong cái tủ lớn, chỉ lộ cái đầu ra gọi là hạ m rồi dùng xe chở đem đi.

Xá lô âm trên là lô sách Thuyết Văn nói: Lô là đòn kê nằm trên cột trụ, theo kiến trúc nhà cổ, chữ viết từ bộ mộc thanh lô.

Giai thụ trên là chữ giai từ bộ nhật ngược lại âm dưới thù hựu Trịnh Tiễn chú giải Mao Thi Truyện rằng: Bán vật, hòa hợp, bán đấ,

bán chạy gọi là thụ.

Phong xú âm trên phốc bang Bì Thương cho rằng: Phong gọi là bắp chân, phần dưới gối, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ nhục thanh phong.

KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 28

Để đột âm trên đỉnh lễ sách Sử Ký nói rằng: Để là va chạm xúc chạm với nhau, kinh văn viết chữ để cũng thông dụng, những chẳng phải bốn chữ.

Tốc chỉ âm trên song tróc gọi là ngậm trong miệng, bú sữa, văn trước trong quyển thứ hai mươi đã giải thích.

Điều gia âm trên lỗ tiêu sách Khảo Thanh cho rằng: Lò đúc đồ gốm, sách Thuyết Văn cho rằng: Lò nung đồ sứ, chữ viết từ bộ huyết đến bộ điều điều cũng là thanh.

KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 29

Nhũ bộ âm dưới bỏ mộ văn trước trong quyển thứ bảy đã giải thích đầy đủ rồi.

Siểm siểm ngược lại âm khổ nhiễm sách Khảo Thanh cho rằng: Mắt không định, sách Thuyết Văn nói mắt nhìn tạm thời, gọi là chớp mắt nhiều lần, chữ viết từ bộ mục thanh đạm.

Trứ lưu âm trên râu sừ sách Khảo Thanh cho rằng: Da tụ lại Văn Tự Điển nói rằng: Da rộng ra tụ lại tức là sa nhăn nheo, âm dưới lưu trụ sách Khảo Thanh cho rằng: Lưu đó là bệnh có khối u nổi lên, sách Thuyết Văn cho rằng: Bệnh sưng nhỏ, chữ viết từ bộ tật.

Kiết quyết âm trên kiết ngược lại âm dưới là quyết Quảng Nhã cho rằng: Bại, quy xuống, sách Thuyết Văn cho rằng: Té ngã ngựa, hai chữ đều từ bộ túc chữ hình thanh.

Thực khào ngược lại âm khảo cao Thiên Thương Hiệt ghi rằng: Khào là xương móng đít, chỗ tận cùng của xương sống, sách Nghi Lễ nói: Xương hai bên hông cơ thể, thuộc xương sườn, sách Thuyết Văn

nói: Chữ viết từ bộ thi thanh cửu.

Phân-đế âm trên bút vấn âm dưới đỉnh hề tiếng Phạm.

Bồ bậc âm trên bộ mô âm dưới bằng bắc sách Thuyết Văn nói: Bồ bậc đó là hai tay, hai chân bò lê dưới đất, hai chữ đều từ bộ bao.

Diên quyết âm trên điển niên âm dưới là quyết gọi là diêm rô lông lộn, văn trước đã giải thích rồi.

Cường phụ âm trên cương ngưỡng Bao Hàm chú giải sách Luận Ngữ rằng: Phụ đó lấy dụng cụ gọi là bọc lại, sách Tập Huấn giải thích: Lấy cái mềm bao bọc gói đưa trẻ lại bông ảm đó gọi là cường phụ.

Hao hồng âm trên hiệu giao âm dưới hồ cấu Bì Thương giải thích: La hét lớn tiếng giận dữ, gầm thét rống lên giống như, bò rống, hổ gầm, tiếng thét giận dữ gọi là hao hồng chữ hình thanh.

KINH LUẬT DỊCH TƯỢNG QUYỂN 30

Cần diệp âm trên cần ản sách Khảo Thanh nói rằng: Cần là tên của cây, sách Nhĩ Nhã nói rằng: Cây cần diệp lá màu hồng tím, sớm tươi tốt mà chiều thì héo úa, lá của cây này có thể ăn được lại rất ngon, chữ viết từ bộ mộc thanh cần.

Môn khốn ngược lại âm khôn ốn Trịnh Huyền chú giải sách Lễ Ký rằng: Khốn là cửa hẹp, Văn Tự Điển nói thuộc khu vực nhỏ hẹp, chữ viết từ bộ môn thanh khốn cũng gọi là khu vực.

Kiên ngạo âm dưới ngã cáo Khổng An Quốc chú giải sách Thượng Thư rằng: Ngạo mạn khinh thường không thân thiện với ban bè, theo Tả Truyện cho rằng: Không kính, Tự Thư cho rằng: Khinh mạn, chữ viết từ bộ nhân đến bộ ngạo chữ đúng thể là chữ ngạo.

Huyền dung âm trên quyết nhuễn ở Tây Vực tên người.

Lung lệ âm trên lộc chung âm dưới lê đế Tự Thư cho rằng: Trước không có hai chữ này, là người dịch kinh nhân nói sách khác, lung lệ đó là can cường khó khuất phục, hai chữ đều từ bộ tâm chữ hình thanh.

Liệt thủ âm trên liên tiết sách Khảo Thanh cho rằng: Liệt là dùng tay vắn bẻ, ném, bẻ gãy, âm ao ngược lại âm á giao gọi là dùng sức vắn bẻ, đề giữ lấy.

Thuần vị âm trên thuận luân sách Chu Dịch nói rằng: Tinh duyên thuần túy, Quảng Nhã cho rằng: Dày, chữ viết đúng thể thuần nay tục

viết chữ thuận cùng là một nghĩa.

Phi kỹ âm trên phi vi Đổ dự chú giải Tả Truyện rằng: Hai chức của các bà vợ vua ngày xưa, tiếng gọi khả ái đối với người phụ nữ, người phụ nữ ở trong cung cấm, sách Thuyết Văn viết từ bộ nữ thanh dĩ Thiên Thương Hiệt ghi rằng: Kỹ là người phụ nữ đẹp, là người ca hát.

KINH LUẬT DỊ TƯỢNG QUYỂN 31

Triết thích âm trên triển liệt sách Khảo Thanh cho rằng: Triết là côn trùng đi gieo độc hại, Quảng Nhã cho rằng: Triết là côn trùng cắn chích rất đau, âm dưới thanh chích nghĩa này cũng đồng âm trên.

Thân ngâm âm trên là thân âm dưới là ngập kim sách Khảo Thanh cho rằng: Tiếng than thở đau khổ, sách Thuyết Văn cho rằng: Thân cũng là ngâm đều từ bộ khẩu chữ hình thanh.

Tự hổ âm trên từ tự sách Khảo Thanh cho rằng: Cùng nuôi cung cấp cho súc vật ăn, cho ngựa ăn.

Mân manh âm trên văn ngô lại cũng âm mật bản sách Thuyết Văn cho rằng: Loài côn trùng biết bay cắn người, lúc chiều tối là bay ra, ngược lại âm dưới mạch bành, sách Thuyết Văn giải thích: Loài côn trùng lớn biết bay ra cắn người, như con ruồi, tục viết chữ manh nghĩa giải thích cũng đồng âm trên, chữ văn manh hai chữ đều tục tự dùng thông dụng.

Nhai sài âm trên là nhai âm dưới là tử theo nghĩa kinh nhai sài đó là há miệng lộ răng ra trợn mắt, gọi là nhe răng trợn mắt giận dữ, người nhe răng ra tỏ ra có thể lực. Trong kinh từ bộ trảo đến bộ quắc viết thanh chữ quắc từ bộ mục đến bộ thử viết thành chữ tư đều là truyện viết sai, rất là không có nghĩa lý gì hết, nay cho nên sửa đổi lại là bộ mục chữ hình thanh.

Trảo địa âm trên là bao bao tục tự dùng thông dụng, hoặc là viết chữ phù gọi là dùng chân trước mà cào đất, như con bò, hổ, mèo, chó, lúc giận dữ dùng chân trước cào đất, hoặc là viết chữ bao sách Vận Anh cho rằng: Dẫn dắt lấy ra không có định thể.

Bác niết âm trên là bác sách Khảo Thanh cho rằng: Bác là đánh, tóm lấy, nắm giữ lấy, chữ viết từ bộ thủ đến bộ đoàn thanh đoàn âm đoàn là âm đoàn đó là chẳng phải.

Hoa chước trên là chữ hoa kinh văn viết chữ hoa này là chẳng phải, âm dưới xương nhược theo Mao Thi Truyện nói rằng: Chước chước là rộng rãi, nhàn nhã, theo Hàn Thi Truyện nói rằng: Mềm mại, sách Khảo Thanh cho rằng: Chước là ràng buộc với người đàn bà mềm yếu, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ nữ thanh trắc hoặc là viết chữ xước hoặc là viết chữ chước.

Tích lịch âm trên thất diệc âm dưới linh đích văn trước trong quyển thứ nhất đã giải thích rồi, kinh văn viết chữ tích lịch là chữ cổ.

Phi chích ngược lại âm chinh diệc sách Sở Từ nói rằng: Đạp giẫm lên Quảng Nhã cho rằng: Mang giày dép giẫm đạp lên, sách Thuyết Văn cho rằng: Là đi, chữ viết từ bộ túc thanh thứ hoặc là viết chữ chích.

Thần xỉ ngược lại âm đa na rữ xuống, cú xuống.

Biển đê âm trên tất miến âm dưới thể kê sách Khảo Thanh cho rằng: Biển đê là mỏng đẹp, kinh văn viết chữ biển đê hoặc là viết từ bộ điều viết thành chữ biển đê hoặc là viết chữ hy đều sai chẳng phải.

Quật trừ khảm ngược lại âm hàm giám hoặc là viết chữ hãm, Quảng Nhã cho rằng: Khãm là cái hãm, sách Thuyết Văn cho rằng: Cái giống nhỏ, chữ viết từ bộ nhân ở trong bộ cửu chữ tượng hình.

Chung chung ngược lại âm âm chúc dung tục tự cho rằng chữ đóng thể từ bộ dương đến bộ tâm viết thành chữ dung sách Khảo Thanh cho rằng: Động tâm, tim đập kinh sợ không an, sách Thuyết Văn cho rằng: Ý không định, chữ viết từ bộ tâm thanh dung.

Bôn tẩu âm trên bốn môn cùng với chữ bốn cũng đồng, dưới chữ chánh thể là tẩu.

Mục nhuận ngược lại âm nhuận luân mi mất nháy nhiều lần mất chuyển động.

Quý mị ngược lại âm mi bí hoặc là viết chữ mị kinh văn viết chữ mị là chẳng phải.

Hư hy âm trên hư am dưới là hy sách Khảo Thanh cho rằng: Tiếng bi thương đau khổ.

Miểu sanh ngược lại âm trên diệu phiêu Trịnh Huyền chú giải sách Chu Lễ rằng: Miểu là phần cuối của cây tức ngọn cây nhỏ, lại gọi ngọn cành cây, Quách Phác cho rằng: Đầu nhọn của cành cây, chữ viết từ bộ mộc thanh thiếu âm sao là âm số giao cũng là chỗ tận cùng ngọn của cây.

Nghê tư âm trên nghê kế âm tề chuẩn nghĩa kinh nghệ tư đó là con mắt nhìn người giận dữ, sách Thuyết Văn cho rằng: Gọi là liếc nhìn trợn mắt nhìn.

Tha sái âm trên là xà chữ chánh thể là xà âm dưới sừ giới theo Mao Thi Truyện cho rằng: Sái là con bà cạp cắn chích người, hoặc là viết chữ sái sách Văn Tự Điển nói: con ong, bà cạp, đều có nọc độc, chữ viết từ bộ trùng đến bộ miêu là chẳng phải âm miêu là bởi vì văn cổ chữ tượng hình.

Thường trách ngược lại âm dưới tranh cách sách Sử Ký cho rằng: Trách là đè ép chật hẹp, sách Thuyết Văn cho rằng: Góc trọ nhà nhỏ chật hẹp, khoang thuyền chật hẹp, chữ viết từ bộ trúc đến bộ sa thanh tính trong kinh văn viết từ bộ thảo viết thành chữ hạng là chẳng phải đúng nghi từ bộ trúc.

Bạo phá ngược lại âm trên bao mạo sách Khảo Thanh cho rằng: Thiêu đốt củi tre phát ra tiếng nổ, lửa cháy dữ dội, Văn Tự Tập Lược giải thích: Thiêu đốt lửa cháy bùng lên, sách Thuyết Văn viết từ bộ hỏa thanh bạo.

Cảnh như âm trên canh hạnh Quảng Nhã nói rằng: Cảnh cảnh là không an, pháp phòng lo sợ, chữ viết từ bộ nhĩ thanh hỏa cũng là thanh tính.

KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 32

Thiết đồ âm trên phiến miệt sách Phương Ngôn cho rằng: Thiết là buồn bức tánh ác, Quách Phác chú giải rằng: Thiết là tính nóng nảy, xưa nay Chánh Tự cho rằng: Chữ viết từ bộ tâm thanh tệ âm tệ là âm tế.

Trác thực âm trên đỉnh giác sách Khảo Thanh cho rằng: Mỏ chim cắn cũng gọi là chim đang mổ vật, thức ăn, chữ viết từ bộ khẩu đến trĩ âm trĩ ngược lại âm sừ duyên.

Mong manh âm trên là mong theo Mao Thi Truyện cho rằng: Mong đó con mắt có con người mà không thấy (819) gọi là mong, có giống như mỏ màng không rõ, chữ viết từ bộ mục thanh mong.

Bàn kiết âm trên là bàn Quảng Nhã cho rằng: Bàn là uốn cong lại giống như rồng uốn lượn, nằm khoanh dưới chưa có lên trời.

Đề lệ âm dưới lê đế sách Vận Lược giải thích: Tiếng hạt kê, sách Thuyết Văn cho rằng: Tiếng kê, chữ viết từ bộ khẩu thanh lệ.

Hiểu nhiên âm trên hiểu liễu Mao Thi Truyện giải thích: Hiểu là

mặt trời sáng, Quảng Nhã cho rằng: Ánh sáng mặt trời chói chang, chữ viết từ bộ mục thanh kích.

Phiêu tậ âm trên bổ diêu Quảng Nhã cho rằng: Phiêu là bệnh ung thư, sách Tập Huấn giải thích cũng là bệnh ung thư lở loét, vết thương tồ tệ.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 33

Quyết đing ngược lại âm trên quyền nguyệt Quảng Nhã cho rằng: Quyết là cây cọc buộc trâu bò, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ mộc thanh quyết.

Trách phạt âm trên trường cách theo Mao Thi Truyện nói rằng: Quở trách, trách cũng là phạt.

Thiết cứ âm trên thiên kết chữ thiết chánh thể, ngược lại âm dưới cư ngữ sách Quốc Ngữ giải thích: Pháp luật hình phạt ngày xưa là đao như lưới cửa mà chém chặt, sách Thuyết Văn giải thích: Cướp đoạt, tước lấy, chữ viết từ bộ kim thanh cư.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 34

Lộc trung âm trên là lộc sách Khảo Thanh cho rằng: Loại rươg tử, sách Thuyết Văn cho rằng: Cái rươg, chữ viết từ bộ trú thanh lộc.

Si hưu âm trên là xỉ thi sách Trang Tử cho rằng: Loại ưa thích ăn chim chuột, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ điểu thanh thị hoặc là viết chữ chí âm dưới là hủ vuu sách Văn Tự Điển nói: Chim hưu lưu là chim quái điểu, chữ viết từ bộ điểu thanh hưu có tên gọi khác nữa là huấn hồ, tức là loại chồn cáo.

Giao tinh âm trên là giao âm dưới là tinh kinh Sơn Hải nói rằng: Ở núi Mạn Liên có loại chim gia tinh bay nối đuôi nhau từng bầy, kêu giống như gà mái, cho rằng: Gọi như phong trị thực chữ hình thanh.

Sắc nhiên âm trên là sắc văn trước trong quyển thứ mười ba đã giải thích rồi.

Tha xế âm trên là tha sách Khảo Thanh cho rằng: Tha là lôi kéo, dẫn dắt, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ thủ thanh tha âm tha đồng với âm trên, âm dưới là mạo triết sách Khảo Thanh cho rằng: Xế là nắm cổ kéo ra, Cố Dĩ Vương cho rằng: Xế là dẫn dắt lôi kéo, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ thủ thanh chế hoặc là ma chí.

Si tráng âm trên sĩ tri âm, dưới trắc giáng sách Khảo Thanh cho rằng: Tráng là đưa trẻ ngu ngơ, Trịnh Huyền chú giải sách Chu Lễ rằng: Tráng là khi sinh ra đã ngu ngơ, đần độn, chữ viết từ bộ tâm thanh xuấn.

KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 35

Đà-tắc-ky âm dưới ký nghi tiếng Phạm, đây dịch không đúng.

Hồi phục ngược lại âm dưới bằng phúc sách Vận Lược cho rằng: Nước chảy xoáy vòng tròn, sách Thuyết Văn cho rằng: Nước chảy xiết mà xoáy quanh vòng tròn, gọi là phục chữ viết từ bộ thủy thanh phục.

Kiểm sóc ngược lại âm dưới sương trắc Quảng Nhã cho rằng: Sóc là cây mâu, Văn Tự Điển nói nay người ta gọi cây kích là cây mâu, chữ viết từ bộ mâu thanh tiêu kinh văn viết chữ sóc tục tự thường hay dùng.

Thâu bạt âm trên thủ do sách Nhĩ Nhã cho rằng: Thâu là gom tụ lại, sách Khảo Thanh cho rằng: Thâu là góp nhặt, nắm bắt, Văn Tự Điển nói: Thâu gom chữ viết từ bộ phộc thanh cũ âm cũ là âm cũ do ngược lại âm dưới biện bát chữ viết từ bộ hữu thanh thủ.

Mâu sóc ngược lại âm trên mạc hậu.

Tảo dưỡng ngược lại âm trên tảo tao Hứa Thúc Trọng chú giải sách Hoài Nam Tử rằng: Tảo dùng tay gãy cào chỗ ngứa, nắm lại, chữ viết từ bộ thủ thanh tảo âm tảo là âm tảo âm dưới là dưỡng.

Bàng dương âm trên là bàng âm dưới là dương sách Bát Nhã cho rằng: Bàng dương là đi vòng quanh, loanh quanh, không có tiến tới, Cố Dĩ Vương giải thích: Là đi đi lại lại đi quanh quẩn, sách Văn Tự Điển nói: Hai chữ đều từ bộ xích đều thanh phương dương âm xích ngược lại âm sữu xích.

Hấp thuyên âm trên hấp cấp theo Mao Thi Truyện cho rằng: Hấp giống như là hít hơi thở vào, chữ viết từ bộ khẩu thanh cập kinh văn viết chữ hấp cũng thông dụng.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 36

- Khứu tích ngược lại âm trên hựu sách Thuyết Văn cho rằng: Dùng cái mũi chính là để ngữi gọi là khứu kinh văn viết chữ khứu tục tự dùng sai, ngoài văn ra đây là chuẩn.

1- Ô dục ngược lại âm trên ô hồ ngược lại âm dưới dung túc Bì Thương cho rằng: Ô dục là cây búa nhỏ, Văn Ngọc Thiên gọi là dùng hình phật chém ngang lưng, hai chữ đều từ bộ kim đều thanh ô dục kinh văn viết chữ ư là chẳng phải. Âm tỏa ngược lại âm tài qua âm tiêu ngược lại âm lực qua vận hành chỗ dùng, đây đều là sách Phương Ngôn giải thích đều có sai biệt, người nước thực gọi tỏa ngược lại âm thương ngoạ.

2- Bất trí ngược lại âm dưới là thí chí sách Khảo Thanh cho rằng: Thí giống như quá mức, sách Thượng Thư cho rằng: Như phút chốc tạm thời rồi qua đi, sách Thuyết Văn nói: Đang lúc nói, chữ viết từ bộ đế đến bộ khẩu, hoặc là viết chữ đích cũng là một, cách khác cũng giải thích như vậy.

3- Khí cụ ngược lại âm dưới cù cú kinh văn viết chữ cự âm cự chẳng phải nghĩa đây dùng.

4- Mạn-từ ngược lại âm trên mãn quan tiếng Phạm tên nước ở Tây Vực.

5- Ngốc kiều âm trên ngốc âm dưới nhiều văn trước trong quyển thứ tám đã giải thích rồi.

6- Xứ hỗn ngược lại âm dưới hỗn khốn.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 37

Cổ dương ngược lại âm trên cô hộ cổ là con dê đực lông đen.

Tắng tiền âm trên tắc đặng theo Hàn Thi Truyện nói rằng: Tắng là ghét, sách Phương Ngôn cho rằng: Tật tật đó ghen ghét, Giữa nước Tề và Lỗ ghanh ghét với nhau gọi là tắng, sách Thuyết Văn viết từ bộ tâm.

Chùy phách âm trên truy truy âm dưới pha bách sách Thuyết Văn cho rằng: Lấy cái dùi đánh gõ vào vật, chữ viết từ bộ mộc thanh chuy

sách Thuyết Văn cho rằng: Phách là đẩy ra, cũng gọi là phũ, vổ vổ, từ bộ thủ thanh bạch kinh văn viết từ bộ mộc là sai.

Cù du âm trên cụ câu âm dưới số câu sách Khảo Thanh cho rằng: Cù du là dẹt lông làm thắm, có màu sắc rực rỡ gọi là thắm lông, xuất ra từ nước Kế Tân, thắm lông.

Sao sao ngược lại âm trên sao giao Cố Dã Vương cho rằng: Là từ từ xâm nhập vào.

Trách ý ngược lại âm trên tài lạc nay ý kinh lấy âm này mà không lấy âm trách Thiên Thương Hiệt ghi rằng: Trách là nổi lên nói là ý bỗng nhiên khởi lên, sách Thuyết Văn giải thích ý cũng đồng.

Quyên phi âm trên là duyên. Loài côn trùng có thể bay, ngược lại âm huyết duyên cũng thông dụng, loài côn trùng nhỏ biết bay, sách Phương Ngôn cho rằng: Âm sai.

Suyễn động ngược lại âm trên nhuận chuẩn suyễn là loài côn trùng bò lúc nhúc.

Hoắc nhiên ngược lại âm trên hoang quách hoặc là viết chữ hoặc sách Thuyết Văn cho rằng: Hai con chim bay trong mưa, hoặc hoặc cũng là tiếng kêu, chữ hội ý.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 38

Tất-chủy ngược lại âm dưới là túy tùy sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ khẩu thanh thứ âm thứ là âm thứ không phải chữ thứ chữ tượng hình, Tất-chủy đây là tiếng Phạm, tên của người phụ nữ ở Tây Vực.

Thu hội ngược lại âm dưới cổ đối sách Khảo Thanh cho rằng: Trong lòng buồn rầu, phiền muộn, Thiên Thương Hiệt cho rằng: Tâm phiền loạn, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ hình thanh.

Cô chung âm dưới là chung sách Khảo Thanh cho rằng: Cô dâu mới gọi chị chồng là chung cậu cô cha mẹ của chồng là cửu cô.

Tũng bát ngược lại âm trên lật dũng, Quách Phác chú giải Nhĩ Nhã rằng: Tũng là kinh sợ. Xưa nay Chánh Tự cho rằng: Ban đầu nói sanh ra mà đã điếc, không nghe được gọi là tũng sách Thuyết Văn viết từ nhĩ thanh tùng âm dưới là bác sách Khảo Thanh cho rằng: Bác là tát, đánh, tóm lấy, theo Thanh Loại cho rằng: Vô chụp lấy, sách Thuyết

Văn viết từ bộ thủ thanh chuyên âm chuyên là âm bổ.

Vưu kịch âm dưới kinh nghịch Văn Ngọc Thiện cho rằng: Kịch là rất quá lắm, gọi là bệnh trầm trọng, bệnh nặng, văn trước đã giải thích rồi, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ đao thanh cự âm cự ngược lại âm âm cự ngư.

Tùy lam âm dưới là lam xưa nay Chánh Tự cho rằng: Lam là gió núi, chữ này bởi vì bắc địch thổ ngữ gọi là gió mạnh dữ dội gọi là lam theo sách viết ra chữ lam này là bởi vì ở thị trấn Lam Châu thường có gió lớn, gió xoáy vậy.

Hồng quang âm trên là hồng Khổng An Quốc chú giải sách Thượng Thư rằng: Hồng là nước dâng cao, gọi là đại thủy, tức lũ lụt, sách Thuyết Văn viết từ bộ thủy thanh cộng từ bộ khẩu viết thành chữ hồng là sai.

KINH LUẬT DỊCH TƯỢNG QUYỂN 39

Diệp diệp âm diệp sách Khảo Thanh cho rằng: Thiếc đồng mỏng dẹp còn nguyên chất chưa nẩy ra là dụng cụ, người nước Tề gọi tập là diệp âm tập là âm tập tức là diệp.

Sàn đề ngược lại âm xương thiện ngược lại âm sa giãn là hai âm đồng với âm trên là sai, âm dưới là xác đáng, Đường Huyền Trang cho rằng: Nhấn nhục đây là câu tiếng Phạm, gọi là Đệ-tam-ba-la-mật. Đây là nhấn nhấn có năm như trong kinh Nhân Vương có nói, hoặc là có ba loại nhấn nhục.

Bát-kiếp âm trên là bát cũng là câu tiếng Phạm, ở Tây Vực tên của vị tiên nhân.

Táo tạt ngược lại âm trên tảo tao Tự Thư cho rằng: Mùi thịt cá tanh hôi, dơ ứ, ngửi dưới nách, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ nhục âm táo âm tảo ngược lại âm tang tháo.

Tính tháo ngược lại âm dưới tao tháo sách Khảo Thanh cho rằng: Tính nóng nảy, sách Ích Pháp cho rằng: Tính hay biến động gọi là táo kinh văn viết chữ tháo là chẳng phải, sách Thuyết Văn viết từ bộ táo.

Thủ kinh ngược lại âm dưới phổ kinh Quảng Nhã cho rằng: Kinh là tay giơ cao lên. Xưa nay Chánh Tự viết từ bộ thủ thanh kính kinh văn viết chữ kinh là chẳng phải.

Phách thương âm trên là bách Trịnh Huyền chú giải sách Khảo Công Ký rằng: Phách là phá cho nứt nẻ ra, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ thủ thanh tích kinh vẫn viết từ bộ đao viết thành chữ phách là chẳng phải, ngược lại âm thất diệc là chẳng phải nghĩa kinh.

**KINH LUẬT DI TƯỚNG
QUYỂN 40**

Quan thảo ngược lại âm trên giãn nhan sách Vận Anh cho rằng: Bông cỏ lau trắng, sách Vận Thuyên cho rằng: Thuộc cỏ lau sậy, cỏ này rất cứng, làm dây hoặc làm chiếu, hoặc là viết chữ giàn từ bộ thảo thanh quan.

Túc quyết âm quyết ngược lại âm quyển nguyệt Giả Quỳnh chú giải sách Quốc Ngữ rằng: Là chạy, Ngọc Thiên cho rằng: Kinh hải, ý gấp vội, vấp té ngã quy, xưa nay Chánh Tự cho rằng: Viết từ bộ túc thanh quyết chữ hình thanh.

Hoảng hốt ngược lại âm trên quắc quảng Trịnh Huyền chú giải sách Lễ Ký rằng: Hoảng hốt là suy nghĩ nhớ nghĩ sâu xa có lợi ích, Hán Thư âm nghĩa cho rằng: Loạn tâm, xưa nay Chánh Tự viết từ bộ tâm thanh hoan âm hoang là âm hoang.

**KINH LUẬT DI TƯỚNG
QUYỂN 41**

Đàn-nhi-ky âm ky tiếng Phạm tên người cũng gọi là Đàn-ni-ca.

Duệ văn ngược lại âm trên di tế hoặc là viết chữ duệ gọi là lấy sức mà lôi kéo, chữ viết từ bộ thủ thanh thế.

Chỉ lập ngược lại âm trì dĩ sách Vận Anh cho rằng: Chỉ là dừng lại không tiến lên phía trước, chữ viết từ bộ chỉ.

Phốc Phật ngược lại âm phỏ bốc sách Vận Anh cho rằng: Phốc là đánh gõ, sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ thủ thanh phốc âm phốc là âm bốc.

Quá đã ngược lại âm xuyệt qua sách Vận Anh cho rằng: Quá là đánh bằng roi, chữ viết từ bộ thủ thanh quá âm xuyệt ngược lại âm quá

quát từ bộ xuyết.

Cam điện ngược lại âm điền luyện sách Vận Anh cho rằng: Cặn bã dơ bẩn, sách Thuyết Văn viết từ bộ thủy thanh điện hoặc là viết chữ triển.

Khôn cầu sa môn ngược lại âm trên khốn côn theo Thanh Loại cho rằng: Cạo bỏ đi mái tóc, Văn Tự Điển nói rằng: Cắt tóc xưa nay Chánh Tự cho rằng: Chữ viết từ bộ tiêu thanh kỹ âm thích ngược lại âm thích diệc.

KINH LUẬT DỊCH TƯỚNG QUYỂN 42

Mân-trà ngược lại âm trên Mật-bân tiếng Phạm, tên người hoặc gọi là Văn-trà, tên của giàu có đại phú.

Thực tứ bộ âm trên tự sách Vận Anh cho rằng: Thực là ăn, kinh văn viết từ bộ đài viết thành chữ di hổ tương với nhau cũng thông dụng.

Nhất quả âm quả hoặc là khứ thanh cũng thông dụng.

Trữ tận ngược lại âm trừ dữ sách Vận Anh cho rằng: Trừ bỏ rớt nơi kia vào nơi này. Xưa nay Chánh Tự viết từ bộ thủ thanh dư.

Cưỡng phụ ngược lại âm trên dưỡng ngưỡng gọi là cái chắn và cái đẩy bọc trẻ con, sách Khảo Thanh cho rằng: Lấy lụa trắng bọc đứa trẻ nhỏ mà cõng trên lưng gọi là cưỡng.

Ký hành ngược lại âm cật dĩ sách Khảo Thanh cho rằng: Nhón chân lên mà đi. Hoặc là viết chữ kỳ Quách Phác chú giải sách Nhĩ Nhã rằng: Chân đi vùn vụt như bay giống như loài thủy điều đi dưới nước, gọi là kỳ hành chữ viết từ bộ túc thanh kỳ.

Toan-đà-lợi ngược lại âm trên toán đoan tiếng Phạm, tên của vị đại thần ở Tây Vực, cũng gọi là Tôn-đà-lợi.

KINH LUẬT DỊCH TƯỚNG QUYỂN 43

Tũng nhiên ngược lại âm trên lật dũng tũng là rụt rè sợ sệt đáng vẻ cung kính, hoặc là viết từ bộ tâm viết thành chữ tũng là sợ sệt chữ

viết từ bộ lập.

Bấm tư ngược lại âm trên bì phạm sách Vận Anh cho rằng: Ban tằng lúa thóc, con dư lại trong kho lẫm, nạp vào trong kho, thọ nhận. Chữ viết từ bộ thị thanh bãm.

Cao thê ngược lại âm thể hê Giả Quỳnh chú giải sách Quốc Ngữ rằng: Thê thêm bậc thang, sách Thuyết Văn cho rằng: Thang gỗ, chữ viết từ bộ mộc thanh đệ.

Tháp tường ngược lại âm trên đằm hạp kinh văn viết chữ tháp là chẳng phải, ngược lại âm dưới tương dương kinh văn viết từ bộ thổ viết thành chữ tường là sai.

Kiểu thân ngược lại âm nhiều liễu sách Khảo Thanh cho rằng: Dùng dây bó buộc, hoặc là viết từ bộ cầm viết thành chữ kiểu.

Cổ tai ngược lại âm tắc lai sách Vận Anh cho rằng: Mang con cá cổ tai đó là bên mang con cá căng ra, gọi là phùng mang, chữ viết từ bộ ngư thanh tư.

Quyện xoa âm trên quỳ viên sách Khảo Thanh cho rằng: Cuộn tay. Gọi là khoanh tay, ngược lại âm dưới sữu giai gọi là dùng roi đánh người lăn tròn đánh, chữ hình thanh.

Bị ky ngược lại âm ký nghi sách Khảo Thanh cho rằng: Đánh dây lớn để buộc, làm sợi dây lớn buộc vào con ngựa, cũng gọi là dây cương, chữ viết từ bộ võng.

Lực lữ âm lữ Giả Quỳnh chú giải sách Quốc Ngữ rằng: Lữ là xương sống. Xưa nay Chánh Tự viết từ bộ nhục thanh lữ.

Tinh táo âm trên là tinh ngược lại âm dưới tãng đao sách Vận Thuyên cho rằng: Ngửi mùi dơ uế hôi tanh.

Câu-xi-quốc ngược lại âm Đa-khả tiếng Phạm, tên của nước ở Tây Vực.

Mậu chi ngược lại âm mạc hầu gọi là mau bán trao đổi tài vật, chữ viết từ bộ uyển đến bộ bối viết đúng là chữ mậu.

Mâu toàn ngược lại âm trên mưu hầu ngược lại âm dưới thương loạn sách Khảo Thanh cho rằng: Ném cây mâu, Quảng Nhã cho rằng: Cây mâu dài điểu thuộc cây thương, cây giáo, loại binh khí thời xưa, cây qua, cây kích, chữ hình thanh.

Đạt-đâu ngược lại âm Đẩu-hầu tiếng Phạm chuyển đọc sai, tức là Đề-bà-đạt-đa.

Vô nương ngược lại âm dưới ngưỡng lương Quảng Nhã cho rằng: Nương là ném vào, sách Thuyết Văn cho rằng: Làm rượu, ủ rượu, cất rượu gọi là nương, chữ viết từ bộ dậu thanh nương.

Phụ liên ngược lại âm dưới liên triển sách Khảo Thanh cho rằng: Liên là vận chuyển. Hứa Thúc Trọng chú giải sách Hoài Nam Tử rằng: Gánh trên vai, sách Thuyết Văn cho rằng: Thể chữ đúng từ bộ thủ thanh liên nay kinh vẫn viết từ bộ xa viết thành chữ liền tức là kiệu, chữ dùng cũng thông dụng.

KINH LUẬT DỊ TƯỢNG QUYỂN 44

Sa thượng ngược lại âm sai hà chiếc bè lớn nổi lên trên mặt nước gọi là phù sa xưa nay Chánh Tự viết từ bộ mộc thanh sa âm sa là âm xoa.

Dung họa ngược lại âm trên dưng từng sách Khảo Thanh cho rằng: Cố sức thọ nhận tài vật từ công sức khéo léo, tức là người làm công bằng sức lao động, thọ nhận tiền ban thưởng, ngược lại âm dưới hoa quái họa tức là vẽ.

Thưởng lai âm trên thương hoài ngược lại âm dưới lại đại sách Tập Huấn cho rằng: Thưởng ban tặng, lại là an ủi công lao nhọc, cũng gọi là tặng, chữ viết từ bộ lai thanh bối sách Vận Lược viết chữ lai cũng đồng.

Lô tư âm trên là lô âm dưới là từ sách Vận Anh cho rằng: Loài thủy điều màu sắc như con quạ, lặn vào nước mò bắt cá mà ăn.

Khiếp lộc ngược lại âm trên khiêm điệp âm dưới là lộc tử đựng quần áo, sách viết chữ khiếp giống như cái rương mà lại sâu hơn, lại giống như cái hộp dán kín, cái tráp đựng thư từ, là sai, gọi là cái rương nhỏ là khiếp lớn gọi lộc.

Bật thuận ngược lại âm thủy nhuận sách Thuyết Văn cho rằng: Thuận là mở mắt ra nhắm lại nhiều lần, hoặc là viết chữ thuận cũng thông dụng.

Giá nhập ngược lại âm ngôn giá Thiên Thương Hiệt cho rằng: Giá là nghinh tiếp, Văn Tự Điển nói chữ viết từ bộ xước thanh ngôn.

Chu ngọt âm trên là chu âm dưới là ngọt gọi là chặt giết cây còn dư lại rễ gốc gọi là chu ngọt, đều là chữ hình thanh.

Ngoan ngại ngược lại âm dưới nhai giải sách Tập Huấn cho rằng: Ngu si không có chỗ để biết, ngu độn.

Thông triết âm trên sang công Khổng An Quốc chú giải sách

Thượng Thư rằng: Thông minh sáng suốt, ngược lại âm dưới nhà trác văn cổ viết chữ hiệt gọi là trí tuệ.

Cơ nhục âm trên là cơ chữ viết từ bộ nhục thanh cơ kinh văn viết từ bộ nguyệt là chẳng phải.

Tam bính ngược lại âm tất đĩnh chữ viết từ bộ thực thanh tinh kinh văn viết từ bị mạch viết thành chữ bính là chẳng phải.

Nhất giam âm hàm gọi là cái rương gỗ, tử gỗ, kinh văn viết chữ hàm là chẳng phải.

Suy thoán âm trên là suy khứ thanh cũng thông dụng, âm dưới song loạn chữ hội ý.

Câu tôn âm tôn sách Thuyết Văn cho rằng: Tôn là ngôi xỏm, chữ hình thanh.

Hận hận ngược lại âm lực trượng, trong lòng có lo buồn phiền muộn không thoải mái, hoặc là ương ương bực bội khó chịu không vui.

Ty lạo chi âm dưới lão đao sách Phương Ngôn cho rằng: Lạo mò lấy vật.

Tại sào ngược lại âm sài hào gọi là tổ chim, chữ tượng hình từ bộ mộc viết thành chữ sáo là chẳng phải.

Lý thủy hoa ngược lại âm hứa hòa Quảng Nhã cho rằng: Gọi là hiệp sa cũng gọi là phong ba vốn nước Hồ gọi là guốc gỗ, người tù nước Triệu Vũ Linh Vương hay dùng trang phục nước Hồ, tương truyền rằng: Thường hay mang dùng, nay gọi là công phục không vướng vào tám cửa công môn, chẳng phải lẽ, chỉ là đôi ủng da, dài cao cổ.

Nhất ba ngược lại âm phổ mạ gọi là tấm ra lớn trải che giường, che yên ngựa, màn che.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 45

Hào soạn âm trên hiệu giao tục tự dùng thông dụng, đúng viết đơn là chữ hào Cố Dĩ Vương cho rằng: Con vật hy sinh là lấy thịt, nằm như quả dưa, theo Mao Thi Truyện nói rằng: Đậu thật, sách Khảo Thanh cho rằng: Thịt chín phơi khô sách Lễ Ký nói rằng: Bên trái bầm thịt, bên phải xắt thịt, thái mỏng, chữ hình thanh âm dưới sàn luyến Mã Dung chú giải sách Luận Ngữ rằng: Soạn là bày ra hình thức ăn uống, Trịnh Huyền chú giải sách Lễ Ký rằng: Bày tiệc, Quảng Nhã cho rằng: Cung

tiến, sách Thuyết Văn cho rằng: Thức ăn đầy đủ, chữ hình thanh, âm truy ngược lại âm truy sự âm sần ngược lại âm sài nhân âm luyện ngược lại âm lực quyển âm bổ là âm bộ a là thịt phơi khô.

Tranh linh ngược lại âm trên trạch hành tục tự dùng thông dụng, viết đúng là hàng tranh sách Khảo Thanh cho rằng: Tranh là va chạm vào nhau, sách Vận Thuyên cho rằng: Xúc chạm chữ viết từ bộ thù đến bộ thương thanh tĩnh.

Hoài mộc hũ ngược lại âm vũ câu sách Khảo Thanh cho rằng: Cái chậu nhỏ bằng gỗ, cái bát lớn không có chân gọi là hũ chữ viết từ bộ mộc thanh vu viết thành chữ vu là sai chẳng phải.

Lộc thỉ ngược lại âm thời nhĩ văn trước trong quyển thứ năm đã giải thích rồi.

Vĩ hoảng ngược lại âm trên vi quỹ văn trước trong quyển thứ hai mươi ba đã giải thích rồi, kinh văn viết từ bộ quang viết thành chữ là chẳng phải.

Khiển tụy ngược lại âm trên khiêm kiến sách Khảo Thanh cho rằng: Khiển trách, tra hỏi, văn hỏi chuyển đổi, ngược lại âm dưới tụy tụy loài quỷ thần làm hại gây họa, chữ viết từ bộ xuất đến bộ thị chữ hội ý.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 46

Ứ lam ngược lại âm trên ư cứ ngược lại âm dưới lạc cam đây cũng là tiếng Phạm là vua A-tu-la, chỗ ăn thưởng thức mùi vị, hoặc là Tô-đà-thiên-cam-lộ, hình trạng khó gọi tên.

Hám hỹ kiến thành âm trên hàm cam tay dao động khiến cho chấn động, kinh sợ giật mình.

Điều sào ngược lại âm sài giao kinh văn viết từ bộ mộc viết thành chữ sào là chẳng phải.

Ai uyển ngược lại âm dưới ư viên Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: Uyển là uyển chuyển, mềm mỏng, sách Khảo Thanh cho rằng: Mềm diệu, hòa thuận, dáng vẻ đẹp, sách Thuyết Văn viết từ bộ nữ thanh uyển âm uyển đồng với âm trên.

Xí hỗn ngược lại âm hỗn muộn hỗn cũng là xí tức là dơ bẩn.

Trân lâm ngược lại âm trên sĩ trân sách Khảo Thanh cho rằng:

Cây cỏ mọc dày đặc, um tùm, sum suê, chữ viết từ bộ mộc thanh trâm.

Phụ chi ngược lại âm phò vụ theo Mao Thi Truyện cho rằng: Phụ giống như bóm dính, sách Thuyết Văn cho rằng: An ổn, chữ viết từ bộ phụ thanh phó kinh văn viết từ bộ thủ viết thành chữ phủ là chẳng phải.

Minh hận âm minh tên của loài quỷ.

Âm-hắc ngược lại âm điều cảm tiếng Phạm, tên của loài ma quỷ.

Khánh khái ngược lại âm trên khinh cảnh văn trước trong quyển thứ hai mươi hai đã giải thích đầy đủ rồi.

Ế-bất-đắc-nạp ngược lại âm trên yên kiết theo Mao Thi Truyện cho rằng: Lo buồn uất ức. Xưa nay Chánh Tự cho rằng: Ăn cơm mắc nghẹn, chữ viết từ bộ khẩu thanh ế.

KINH LUẬT DỊCH TƯỢNG QUYỂN 47

Khảm khứt âm dưới là khứ sách Giai Uyển Chu Tông nói rằng: Dẫn hơi mà căng miệng ra gọi là khiếm khứt xưa nay Chánh Tự viết từ bộ khiếm thanh khứ kinh văn viết từ bộ khẩu viết thành chữ khứ là chẳng phải.

Xuyết điểu ngược lại âm trên quá quát Quách Phác chú giải sách Nhĩ Nhã rằng: Xuyết điểu là chim lớn như chim nhạn, giống như con gà trống, gà mái, chân chuột, không có ngón sau đuôi vểnh lên, tính hay ngậy ngô bay từng đàn, xuất ra từ phương bắc sa mạc cũng là chữ hình thanh.

Buộn trích ngược lại âm bồn muồn gọi là bụi trần, dơ bẩn.

Khứt thấp ngược lại âm đàm hạp kinh văn viết từ bộ hấp viết thành chữ thấp là sai chẳng phải.

Sái loát ngược lại âm tây lễ hoặc là viết chữ tẩy cũng thông dụng, sách Vận Anh cho rằng: Tắm gội, ngược lại âm dưới thuyên quát sách Khảo Thanh cho rằng: Dơ bẩn, Quách Phác cho rằng: Quét dọn chà rửa, sách Thuyết Văn cho rằng: Lau chùi, chữ viết từ bộ trụ tức là tay cầm nắm đến bộ cân trong bộ thi âm dưới chữ hội ý hoặc là từ bộ đao viết thành chữ loát.

Lư hiệu ngược lại âm dưới hào giáo văn trước trong quyển thứ hai

mười bảy đã giải thích rồi, từ bộ giao viết thành chữ hiệu cũng thông dụng.

Phao địa ngược lại âm trên bao mau vẫn trước trong quyển thứ hai mười bảy đã giải thích rồi, nay kinh vẫn viết chữ phẩu là chẳng phải.

Môn quắc ngược lại âm dưới tự quán Khổng An Quốc chú giải sách Luận Ngữ rằng: Quắc là cửa hẹp, sách Thuyết Văn cho rằng: Cửa hẳn lo lắng, chữ viết từ bộ môn thanh hoặc.

Lạc lượt ngược lại âm dưới cường lượng vẫn trước trong quyển thứ mười một đã giải thích rồi, kinh vẫn viết từ bộ mộc viết thành chữ cường tục tự dùng chẳng phải.

Huỳnh quý ngược lại âm trên quý dinh sách Nhĩ Nhã cho rằng: Huỳnh là cô đơn, lẽ loi, cô độc một mình, chữ viết từ bộ nhân đến bộ dinh thanh tĩnh ngược lại âm dưới quý quý.

U u âm u theo Mao Thi Truyện nói rằng: Con hươu được cỏ kêu u u gọi ban cùng ăn, xưa nay Chánh Tự cho rằng: Tiếng nai kêu, chữ viết từ bộ khẩu thanh ấu.

Tam thủy thát ngược lại âm nan đất con rái cá trong nước bắt cá, lấy đem cúng tế Thiên Nguyệt, nay ngày Mạ Xuân cúng tế cá tức đây là do nơi con thú này.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 48

Già-miền ngược lại âm Na-đâu tiếng Phạm, tên của Long Vương.

Ngu ngai ngược lại âm nhai hải gọi là ngu si, không có chỗ để biết, chữ thượng thanh.

Hoàng thủy ngược lại âm hoạch quang gọi là ao nước dơ, chỗ nước không chảy, âm hoạch ngược lại âm điểu quách âm hải ngược lại âm hạnh ngai.

Nghị nhữ ngược lại âm nghi ký Quách Phác chú giải sách chu Lễ rằng: Nghị là hình phạt xẻo mũi, sách Thuyết Văn cho rằng: Cắt bỏ cái mũi, ngược lại âm ngữ liệt.

Kỳ sắc âm trên là dĩ âm dưới là sắc loài côn trùng trong áo cắn người, giống như chấy, rận.

Thổ tảo âm tảo.

KINH LUẬT DỊCH TƯỚNG QUYỂN 49

Khái kha ngược lại âm trên khảm hạp ngược lại âm dưới thổ hà tiếng Phạm, tên chủ địa ngục, kinh văn có viết từ bộ sơn viết thành chữ khái cũng đồng âm đây.

Thiết sách âm dưới là sách cũng là tên của ngục tốt, tức người canh ngục, hoặc là đơn viết chữ sách.

Huyền hồng âm trên là huyền âm dưới ha cầu tên địa ngục, tiếng kêu thống khổ.

Liên thạch âm liên cũng là tên chủ cõi ngục tốt, tức là tiếng Phạm.

Mâu kích âm trên mạc hậu ngược lại âm dưới kinh nghịch đều loại cây thương kích, giáo dài, binh trượng.

Tranh tội nhân âm trên quá canh lấy cây đinh đóng cọc bốn góc kéo vãn ra khiến cho lằn lằn căn ra, chữ hình thanh.

Thằng phanh âm trên là thặng âm dưới bách manh Quách Phác chú giải sách Nhĩ Nhã rằng: Như người thợ mộc chấm mực sợi dây, gọi là phanh sách Thuyết Văn cho rằng: Phanh là khảy đàn, chữ viết từ bộ thủ thanh tinh.

Đoạn đoan ngược lại âm đoàn loạn đúng thể là chữ đoạn sách Thuyết Văn cho rằng: Bẻ vật ra, Thống Tự cho rằng: Đập đánh vào vật chữ viết từ bộ thù đến bộ đoan thanh tinh.

Hấp yên ngược lại âm huất cấp gọi là uống hơi vào sách Thuyết Văn cho rằng: Co mũi lại hít hơi vào, chữ viết từ bộ khảm thanh hấp âm hấp đồng với âm trên.

Ai hoán ngược lại âm trên hách giới tiếng hò hét nổi lên, tiếng giận dữ mà kêu, kinh văn viết từ bộ khẩu đến bộ giới viết thành chữ giới tục tự hoặc là viết từ bộ vạn viết thành chữ sai âm cảm ngược lại âm hách lam âm kiểu ngược lại âm kiệt yếu âm sai ngược lại âm lạc giới.

Thiết giam ngược lại âm dưới hàm ẩm chữ thượng thanh, sách

Khảo Thanh cho rằng: Là tử sắt lớn xiềng xích tội nhân, bỏ vào trong tử mà nhốt trị tội, kinh văn viết từ bộ kim viết thành chữ giám là chẳng phải.

Thiết sản ngược lại âm trên xác sản tức là cái vá gạt ngang vật cho bằng, Quảng Nhã cho rằng: Thanh tre gạt ngang cái hộ, cũng gọi là dụng cụ bằng gỗ, sách Bát Nhã cho rằng: Cây tầm nhọn gim vào miếng thịt nướng trên lửa, trong kinh cũng có viết chữ xuyên tục tự cho rằng: Cũng là chữ hình thanh.

Ý chích ngược lại âm trên y ý là giống như dựa vào chỗ đứng một bên gọi là ý.

Tương quắc ngược lại âm khương bích gọi là dùng tay cài bởi moi trong ổ ra đoạt lấy, âm sào ngược lại âm trái giao âm hoạch ngược lại âm hoàng hoạch âm khương ngược lại âm cương.

Luyện hạt ngược lại âm luyện chuyển sách Khảo Thanh cho rằng: Thái thịt mỏng, Cố Dĩ Vương cho rằng: Xắc thịt thành miếng nhỏ gọi là luyện sách Thuyết Văn cho rằng: Chữ viết từ bộ nhục thanh luyện âm luyện ngược lại âm lực duyên.

Trùng sáp ngược lại âm trực dung sách Khảo Thanh cho rằng: Con cá đớp mỗi nơi nước cạn vào miệng, có mùi vị ngon, sách Thuyết Văn cho rằng: Sáp là ngậm trong miệng, chữ viết từ bộ khẩu thanh sáp cũng viết chữ sáp.

Đồng phủ ngược lại âm phò vũ gọi là nồi đồng lớn thổi cơm, kinh văn viết từ bộ phục viết thành chữ phục tục tự dùng cũng thông, chẳng phải chữ chánh thể.

Phùng bột ngược lại âm trên bổ mông ngược lại âm dưới bồn một Quảng Nhã cho rằng: Bột bột là hương thơm theo hơi khói bay nghe ngào ngạt, chữ chuyển chú, cũng là hỏi ý.

Lai niết ngược lại âm trích giai chữ chánh thể, Quảng Nhã cho rằng: Cắn miếng lớn, chó cắn mà đánh kéo nó ra gọi là lai kinh văn viết từ bộ tề viết thành chữ tề là chẳng phải, ngược lại âm dưới nghiên kiết.

Đồi yểm ngược lại âm trên đô hồi sách Khảo Thanh cho rằng: Đồi rơi xuống, ném xuống đất, kinh văn viết chữ truy là sai, ngược lại âm dưới ảm hạp hoặc là viết từ bộ thổ hoặc là từ bộ mộc hoặc là từ bộ thạch viết thành chữ điền yểm chữ viết từ bộ thổ.

Hữu đan ngược lại âm dưới đán nan Hà Hưu chú giải Công Dương Truyện rằng: Dụng cụ làm bằng tre, Khổng An Quốc chú giải sách Luận Ngữ rằng: Cái hộp làm bằng tre, cuộn lại tròn giống như cái hộp, cái sọt tre, chữ viết từ bộ trúc thanh đan.

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỂN 50

Thiết mang ngược lại âm dưới mạc bàng Quách Phác chú giải sách Nhĩ Nhã rằng: Mang đó là con rắn rất lớn gọi là mang con rắn có thể nuốt cả con voi, tính ra nó dài hơn trăm trước, rắn thiết mang này tùy theo chỗ địa ngục trong tâm con người nhận biết mà hóa hiện như rắn mãng xà, kỳ thật tất là rỗng không, người thọ tội tự thấy ngoài người đó ra là không thấy.

Thiết chủy ngược lại âm tùy túy gọi là mỏ dài, loài côn trùng này mỏ nhọn như kim, như cái dùi, dùi xuyên xương người tội mà ăn tủy, hút chất tủy trong xương thọ nhận rất là thống khổ nơi nghiệp. Đây là nghiệp tự nhiên khiến cho phải tự nhận lấy, kinh văn viết chữ chủy là chẳng phải.

Hồ giao âm trên hồ âm dưới là giao theo chữ hồ giao đó nấu da vỏ cây mà làm keo, làm hồ, giống như lấy bột mì nấu làm hồ dùng, tức là giống như là giao tức keo, cũng gọi là ly giao theo truyện cho rằng: Dùng vỏ cây làm keo dán dính, có thể bắt chim thú, âm ly ngược lại âm sĩ tri, chữ viết từ bộ thủ thanh ly.

Khiển khát ngược lại âm trên tiếp yển ngược lại âm dưới cân ngật nói ra không trơn, không suông, không lanh lợi, bị bệnh phong.

Loát thân ngược lại âm loan quát sách Vận Thuyên cho rằng: Dùng tay gỡ lấy vật, chữ viết từ bộ thủ thanh loát âm loát đồng với âm trên.

Sào tội ngược lại âm trên tranh giao Thiên Thương Hiệt ghi rằng: Lấy ngón tay mà cào gãi, vì ác nghiệp cho nên mười móng tay bén như dao, theo chỗ mà cào, rất bén, cắt ra, cắt thịt ra, sách Thuyết Văn viết từ bộ thủ thanh sào sào tức là chỗ ngứa.

Thiết trâm ngược lại âm chấp lâm sách Khảo Thanh cho rằng: Trâm là thuộc về cái thốt, Thiên Thương Hiệt cho rằng: Cái thốt bằng sắt, Văn Tự Điển nói chặt đốn cây, chữ viết từ bộ mộc thanh thậm hoặc là viết chữ trâm tục dùng cũng thông dụng.

Hối trùng âm trên là hồi sách Khảo Thanh cho rằng: Trong bụng của người có loại trùng sâu đục, hoặc là viết chữ vưu tức là bệnh bướu, nói trong bụng hóa sanh ra loài trùng dài năm sáu tấc.

Thư trùng ngược lại âm thanh dư sách Thuyết Văn cho rằng: Con ruồi nó là mũ trong thịt, tức là cái trứng của con ruồi.

Khứ xúc ngược lại âm dưới tinh dục Quảng Nhã cho rằng: Gấp

vội, thúc bách, cận kề một bên, nên vấp té, sách Nghi Lễ cho rằng: Bức xúc, chữ viết từ bộ túc thanh thích.

Phiêu thư âm trên thất điều âm dưới thất dư bệng ung thư sừng thủng, loại ngắn từng lóng xương.

Kỵ môn phần cuối của kinh tự âm là kỵ tất cả các chữ trong sách đều không có chữ này, bởi vậy người dịch kinh viết sai nhầm.

Thấp đặng âm trên là thấp âm dưới là đặng Tây Vực dẹt trong lông làm thắm có màu sắc sặc sỡ, cũng gọi là chiếu thắm lông.

Nghiệt ngữ ngược lại âm nghê kế Quảng Nhã cho rằng: Nghiệt là trong lúc ngủ mà nói mê, theo Thanh Loại cho rằng: Không tỉnh biết cuồng nói vọng nói, sách Thuyết Văn cho rằng: Theo mắt nhắm mà nói, chữ viết từ bộ nghiệt đến bộ mị thanh tĩnh âm nghiệt ngược lại âm nghiêng kết.

Thiết dực âm dưới là dực sách Nhĩ Nhã giải thích Dực là cây cọc trụ để buộc trâu bò, văn trước trong quyển thứ năm đã giải thích đầy đủ rồi.

Mông lọng âm trên là mong tên dụng cụ dưới địa ngục khổ, không thể dùng chữ mà giải thích được, đã mất rồi vậy.

Như trách ngược lại âm tranh thảo gọi là đè ép chật hẹp, văn trước đã giải thích rồi.

Diêm chư ngược lại âm trên tương diêm sách Khảo Thanh cho rằng: Lấy nước tưới lên chỗ nóng nhiệt khiến cho lông thoát khỏi rơi rụng, kinh văn viết từ bộ hỏa đến bộ tầm viết thành chữ diêm tục tự dùng chẳng phải.

Như trách ngược lại âm trương cách trước đã giải thích rồi.

